

Số: /2023/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2023

**DỰ THẢO**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số .../TTr-SXD ngày ... tháng 6 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:

**“ Điều 6. Thời gian thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của cơ quan chuyên môn về xây dựng**

1. Thời gian thẩm định được tính từ ngày cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2. Thời gian thẩm định công trình không quá 25 ngày.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 8 như sau:

**“ Điều 8. Thời gian thẩm định Báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư xây dựng của cơ quan chuyên môn về xây dựng**

1. Thời gian thẩm định được tính từ ngày cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2. Thời gian thẩm định không quá 25 ngày.”

3. Sửa đổi, bổ sung một số khoản Điều 11 như sau:

a) Bổ sung điểm e vào sau điểm d khoản 1 như sau:

“ Giao Sở Tài chính chủ trì thẩm định giá phần thiết bị thuộc các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn đầu tư công do UBND tỉnh quyết định đầu tư.”.

b) Bổ sung điểm c vào sau điểm b khoản 2 như sau:

“Giao Phòng Tài chính – Kế hoạch chủ trì thẩm định giá phần thiết bị thuộc các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn đầu tư công do UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư.”.

**Điều 2. Quy định chuyển tiếp**

1. Dự án đầu tư xây dựng đã được phê duyệt trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì không phải phê duyệt lại, các hoạt động tiếp theo chưa được thực hiện thì thực hiện theo quy định của Quyết định này và các quy định khác có liên quan.

2. Công trình thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, dự toán xây dựng công trình, hạng mục công trình của dự án đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng thông báo kết quả thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa phê duyệt thì thẩm định bổ sung phần thiết bị của dự án để làm cơ sở phê duyệt, việc thực hiện các bước tiếp theo thực hiện theo quy định của Quyết định này và các quy định khác có liên quan.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Các Sở: Giao Thông vận tải, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Ban quản lý Khu kinh tế, Ủy ban nhân dân cấp huyện, định kỳ báo cáo kết quả thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình, cấp giấy phép xây dựng

về Sở Xây dựng để tổng hợp, theo dõi và báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng.

2. Các nội dung khác không được quy định tại Quy định này thì thực hiện theo Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng và các quy định khác có liên quan.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức gửi ý kiến về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

#### **Điều 4. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày .... Tháng....năm 2023. Các nội dung không được sửa đổi, bổ sung thì tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

2. Các ông (bà): Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ngành: Xây dựng, Giao thông vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Nội vụ, Kế hoạch & Đầu tư, Tài chính, Kho bạc Nhà nước Bình Phước, Ban quản lý Khu kinh tế; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng (b/c);
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Vụ Pháp chế Bộ Xây dựng (b/c);
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (b/c);
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban thuộc HĐND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm CNTT;
- Lưu: VT, P.KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**